

SỞ Y TẾ TP HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 630./2023/TB-BVCC

Củ Chi, ngày 15. tháng 12. năm 2023

V/v mời chào giá

YÊU CẦU BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện huyện Củ Chi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu **Mua sắm trang thiết bị y tế (lần 2) của Bệnh viện huyện Củ Chi** thuộc dự toán **Cung cấp dịch vụ, mua sắm trang thiết bị y tế (lần 2) của Bệnh viện huyện Củ Chi** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện huyện Củ Chi.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: *Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547.*
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: *Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547.*
 - Nhận qua email: *tothau.bvcc@gmail.com. (gửi thư bằng báo giá về địa chỉ: Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547)*
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 15. tháng 12. năm 2023 đến ngày 25 tháng 12 năm 2023.

- Cụ thể thời gian tiếp nhận báo giá mỗi ngày trong thời hạn quy định như sau:

- Sáng: Từ 07h30 đến 11h30;
- Chiều: Từ 13h30 đến 16h30.

- Các báo giá sẽ được Bệnh viện tiếp nhận trong giờ hành chính các ngày trong tuần (*Bệnh viện sẽ không tiếp nhận báo giá vào ngày thứ 7 và chủ nhật hàng tuần*). Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị). (*Đính kèm Phụ lục I*).
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Bệnh viện huyện Củ Chi.
- Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 90 ngày tính từ khi nhà thầu nhận

được đơn đặt hàng của Bệnh viện.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tỷ lệ tạm ứng: không có
- Thanh toán hợp đồng khi trúng thầu:
- Hình thức thanh toán: chuyển khoản;

Thời hạn thanh toán: Từ 90-120 ngày kể từ ngày bệnh viện nhận được hóa đơn tài chính (bao gồm: Biên Bản nghiệm thu, Mẫu số 08a, Bảng đối chiếu công nợ) của nhà thầu và đầy hồ sơ thanh toán.

5. Các thông tin khác :

- Nhà thầu vui lòng báo giá theo mẫu (Đính kèm Mẫu báo giá);
- Mô tả đặc tính kỹ thuật có thể được thay đổi khi Hội đồng khoa học công nghệ của Bệnh viện huyện Củ Chi có nhu cầu;
- Địa điểm cung cấp hàng hóa khi sau trúng thầu và ký kết hợp đồng: Tại Bệnh viện huyện Củ Chi – Địa chỉ: số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP. HCM.

Trân trọng *kt*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TMS (T01b);

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngô Thị Ngọc Diệp



Mẫu báo giá
Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế
BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện huyện Củ Chi

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VNĐ)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VNĐ)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản



xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC I: DANH MỤC THIẾT BỊ

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số: *ChD./2023/TB-BVCC*, ngày *15* tháng *12* năm 2023)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy đốt điện bằng sóng Radio	Chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm	Cái	1
2	Máy hấp ướt dung tích trên 150 lít	Chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm	Cái	1





STATE OF TEXAS
COUNTY OF [illegible]

[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]

[illegible handwritten text]

[illegible handwritten text]

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHỤ LỤC II: TÍNH NĂNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ CÁC THÔNG TIN
LIÊN QUAN VỀ KỸ THUẬT**

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số: 630./2023/TB-BVCC, ngày 15. tháng 12. năm 2023)

1. Máy đốt điện bằng sóng Radio

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU		
I	YÊU CẦU CHUNG		
1	Năm sản xuất: 2023 trở về sau, mới 100%		
2	Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc tương đương.		
3	Yêu cầu môi trường hoạt động của thiết bị: + Nhiệt độ tối đa ≥ 30 độ C; + Độ ẩm tối đa $\geq 70\%$. Hoặc tương thích môi trường Việt Nam.		
4	Giấy phép lưu hành tự do (đối với máy chính): Được ít nhất ≥ 01 quốc gia cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do: Cộng hòa Áo; Cộng hòa Ba Lan; Cộng hòa Bồ Đào Nha; Cộng hòa Bulgaria; Cộng hòa Croatia; Cộng hòa Estonia; Cộng hòa Hungary; Cộng hòa Hy Lạp; Cộng hòa Ireland; Cộng hòa Latvia; Cộng hòa liên bang Đức; Cộng hòa Litva; Cộng hòa Malta; Cộng hòa Phần Lan; Cộng hòa Pháp; Cộng hòa Romania; Cộng hòa Séc; Cộng hòa Síp; Cộng hòa Slovakia; Cộng hòa Slovenia; Cộng hòa Tây Ban Nha; Cộng hòa Ý; Đại công quốc Luxembourg; Liên bang Thụy Sĩ; Vương quốc Anh; Vương quốc Bỉ; Vương quốc Đan Mạch; Vương quốc Hà Lan; Vương quốc Thụy Điển. Hợp chung quốc Hoa Kỳ. Nhật Bản. Thịnh vượng chung Úc. Ca-na-da		
5	Nguồn điện sử dụng: AC 220-240V, 50Hz		
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH		
	Máy đốt điện bằng sóng Radio kèm phụ kiện bao gồm:		
1	Máy chính	01	Cái
2	Hộp điều khiển lưu lượng nước	01	Cái
3	Bàn đạp điều khiển chân	01	Cái
4	Đầu Evac mô Amidan và nạo V.A	01	Cái
5	Đầu đốt cuộn mũi	01	Cái
6	Đầu mổ ngáy	01	Cái
7	Tài liệu hướng dẫn sử dụng, bảo hành bảo trì tiếng Anh + tiếng Việt	01	Bộ
III	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT		
1	Máy chính:		

	Hệ thống điều khiển vi xử lý, màn hình LED hoặc tương đương
	Đầu dò cắt đốt tương ứng chuyên biệt cho từng loại phẫu thuật.
	Tần số góc: ≥ 100 kHz.
	Điện áp: từ 0 - ≥ 300 Vrms.
	Công suất cắt lớn nhất: ≤ 265 - ≥ 400 W.
	Công suất đốt lớn nhất: ≤ 35 - ≥ 50 W.
	Hiển thị thông số cắt từ bước 1 tới 9 theo từng loại phẫu thuật.
	Hiển thị thông số đốt từ bước 1 tới 5 theo từng loại phẫu thuật.
	Dây cáp bộ lưu lượng nước: $\geq 4,5$ m.
2	Đầu dò:
2.1	Đầu cắt Amidan và nạo VA:
	Đầu thẳng, có thể uốn cong, chiều dài làm việc 6 inches ($\pm 5\%$) (chưa kể phần tay cầm).
	Cấu tạo có 3 điện cực kèm theo một kênh dẫn nước và một bộ phận hút.
	Điện cực sử dụng là loại lưỡng cực, có đường hút và có đường nước.
2.2	Đầu đốt cuốn mũi:
	Thiết kế không có đường nước
	Đầu đốt có chia 3 vạch như một thước đo để định độ sâu của việc đưa vào trong cuống mũi. Mỗi vạch có độ lớn là 5mm, vạch cuối ở vị trí 30mm ($\pm 5\%$)
2.3	Đầu mổ ngáy (OSA):
	Thiết kế không có đường nước
	Tạo trường plasma dịch nội bào trong mô có trong suốt quá trình tạo kênh
IV	YÊU CẦU KHÁC:
1	Thời gian giao hàng: Trong vòng 03 tháng kể từ ngày ký hợp đồng
2	Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng:
3	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu
4	Thực hiện chế độ bảo trì định kỳ tối thiểu 3 tháng một lần.
5	Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất.

6	Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: ≤ 48 giờ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư.
7	Có danh sách công việc bảo dưỡng theo khuyến cáo Nhà sản xuất.
8	Phải có đội ngũ kỹ sư được chính hãng sản xuất đào tạo.
9	Là nhà phân phối chính thức sản phẩm của nhà sản xuất hoặc được uỷ quyền hợp pháp tại Việt Nam

2. Máy hấp ước dung tích trên 150 lít

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU		
I	YÊU CẦU CHUNG		
1	Năm sản xuất: 2023 trở về sau, mới 100%		
2	Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc tương đương.		
3	Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) được ít nhất ≥ 01 quốc gia cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do: Cộng hòa Áo; Cộng hòa Ba Lan; Cộng hòa Bồ Đào Nha; Cộng hòa Bulgaria; Cộng hòa Croatia; Cộng hòa Estonia; Cộng hòa Hungary; Cộng hòa Hy Lạp; Cộng hòa Ireland; Cộng hòa Latvia; Cộng hòa liên bang Đức; Cộng hòa Litva; Cộng hòa Malta; Cộng hòa Phần Lan; Cộng hòa Pháp; Cộng hòa Romania; Cộng hòa Séc; Cộng hòa Síp; Cộng hòa Slovakia; Cộng hòa Slovenia; Cộng hòa Tây Ban Nha; Cộng hòa Ý; Đại công quốc Luxembourg; Liên bang Thụy Sĩ; Vương quốc Anh; Vương quốc Bỉ; Vương quốc Đan Mạch; Vương quốc Hà Lan; Vương quốc Thụy Điển.		
4	Yêu cầu môi trường hoạt động của thiết bị: + Nhiệt độ tối đa ≥ 30 độ C; + Độ ẩm tối đa $\geq 70\%$. Hoặc tương thích môi trường Việt Nam.		
5	Nguồn điện sử dụng: AC 220-240V/380-400V, 50Hz		
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH		
	Máy hấp ước dung tích trên 400 lít kèm phụ kiện bao gồm:		
1	Máy chính	01	Cái
2	Xe nạp, dỡ hàng	01	Cái
3	Khung, giá đỡ hấp	01	Bộ
4	Máy nén khí	01	Máy
5	Bộ xử lý nước RO	01	Bộ
6	Tài liệu hướng dẫn sử dụng, bảo hành bảo trì tiếng Anh + tiếng Việt	01	Bộ
III	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT		
1	Tính năng chung:		

	Máy tiệt trùng hơi nước được thiết kế để khử trùng bằng hơi nước cho các thiết bị y tế, vật liệu y tế, dụng cụ y tế,
2	Điều khiển:
	Dùng bộ điều khiển PLC hoặc tương đương
	Hoạt động hoàn toàn tự động
	Hiển thị màn hình cảm ứng LCD hoặc tốt hơn, Kích thước màn hình ≥ 7 inch
	Lưu trữ ≥ 150 chu kỳ + Báo động
	Theo dõi các tham số áp suất, nhiệt độ của buồng hấp, jacket và buồng tạo hơi
	Kiểu báo động : âm thanh, hiển thị, in trên giấy (hiển thị đầy đủ thông số chu trình nhiệt độ, thời gian.
	Van điều khiển hơi: Van khí nén hoặc van điện từ
3	Chương trình hấp:
	Hấp dụng cụ phẫu thuật 134°C - thời gian khoảng ≥ 60 phút
	Hấp dụng cụ nhựa chịu nhiệt thấp 121°C - thời gian khoảng ≥ 60 phút
	Hỗn hợp dụng cụ 134°C - thời gian khoảng ≥ 60 phút
	Hấp nhanh 134°C - thời gian khoảng ≤ 45 phút
	Test chân không - thời gian khoảng ≤ 30 phút
	Số chu trình có thể cài thêm ≥ 10 chu trình
	Cài đặt được thời gian tiệt trùng và làm khô ≥ 60 phút
	Có thể tùy chỉnh thời gian cho chu trình tiệt trùng và sấy của máy.
	Đạt tiêu chuẩn test vi sinh, test hóa học, test cơ học.
4	Cảm biến nhiệt:
	Dùng pt 100 (DIN lớp A) hoặc tương đương
	Điều khiển nhiệt độ: độ chính xác $\leq 0.2^{\circ}\text{C}$
5	Cảm biến áp suất:
	Dùng cảm biến áp lực ở buồng hấp và jacket
	Dải đo $0 - \geq 400\text{hPa}$
	Điều khiển áp suất đạt được độ chính xác $\leq 1\text{hPa}$
6	Buồng hấp:
	Nhiệt độ tối đa $\leq 140^{\circ}\text{C}$
	Nhiệt độ làm việc tối đa của chu trình $\geq 134^{\circ}\text{C}$
	Áp suất tối đa $\geq 3,0$ bar
	Được trang bị hệ thống xả ngưng tự hơi nước
7	Kết cấu:

	Khung làm bằng thép AISI 304 hoặc tốt hơn
	Buồng hấp làm bằng thép AISI 316L dày $\geq 8\text{mm}$
	Jacket làm bằng thép AISI 316L dày $\geq 5\text{mm}$
	Cửa làm bằng thép AISI 316L dày $\geq 10\text{mm}$
	Sợi khoáng cách nhiệt dày $\geq 50\text{mm}$
	Buồng hấp được đánh bóng
	Xe nạp, dỡ hàng, khung, giá đỡ hấp được làm từ Inox 304 trở lên
8	Nồi hơi:
	Loại tích hợp hoặc tương đương
	Vật liệu bằng thép AISI 304 hoặc tương đương
	Áp suất làm việc tối đa $\geq 5\text{kg/cm}^2$
	Hơi bão hòa 97 %-100%
9	Bơm hút chân không:
	Dùng bơm chân không vòng chất lỏng
	Công suất $\geq 5,5\text{ kw}$
	Tốc độ dòng $\geq 3,3\text{m}^3/\text{phút}$
10	Jacket:
	Được làm bằng thép AISI và cấu trúc bằng hai tấm thép định dạng chữ U
	Jacket phải có cấu trúc để có độ đồng đều về phân phối hơi
11	Cửa:
	Được làm bằng thép không gỉ 316L và được cách nhiệt bằng sợi Rockwool hoặc tương đương
	Hai cửa được nâng hạ bằng khí nén có thể điều chỉnh được tốc độ nâng hạ cửa (hoặc cơ có thể xoay mở bằng tay)
	Cửa phải được trang bị cảm biến an toàn phải dừng chuyển động và quay ngược lại nếu gặp chướng ngại vật
	Gasket được làm bằng silicon hoặc tương đương
	Có phím chức năng tạm dừng trạng thái điều khiển thủ công sang trạng thái hoạt động tự động PLC hoặc tương đương
12	Tính năng an toàn:
	Có chức năng chống ngắn mạch
	Có van an toàn cho nồi hơi và buồng hấp
	Theo dõi mức nước trong nồi hơi với 3 mức
	Trang bị công tắc áp lực và bảo vệ quá nhiệt

	Đóng cửa mềm
	Công tắc dừng khẩn cấp
13	Cách nhiệt:
	Được cách nhiệt bằng vật liệu sợi Rockwool hoặc tương đương, đảm bảo nhiệt độ không được vượt quá $40^{\circ}\text{C} \pm 5\%$
14	Báo động:
	Nhiệt độ, cảm biến áp suất và lỗi đầu vào tương tự
	Mất điện
	Lỗi cửa (s)
	Gasket và buồng
	Lỗi quá giờ
	Lỗi khóa cửa an toàn
	Mất nước
	Lỗi hơi
	Lỗi khí nén
15	Chức năng hỗ trợ bảo dưỡng
	Có tính năng hiển thị sơ đồ bảo dưỡng
	Có biểu đồ thể hiện nhiệt độ, áp suất, trạng thái đầu vào của các phần khác nhau của mỗi phân thiết bị điều khiển
IV	YÊU CẦU KHÁC:
1	Thời gian giao hàng: Trong vòng 03 tháng kể từ ngày ký hợp đồng
2	Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng:
3	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu
4	Thực hiện chế độ bảo trì định kỳ tối thiểu 3 tháng một lần.
5	Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất.
6	Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: ≤ 48 giờ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư.
7	Có danh sách công việc bảo dưỡng theo khuyến cáo Nhà sản xuất.
8	Phải có đội ngũ kỹ sư được chính hãng sản xuất đào tạo.
9	Là nhà phân phối chính thức sản phẩm của nhà sản xuất hoặc được uỷ quyền hợp pháp tại Việt Nam
10	Nhà thầu chuyển giao cho chủ đầu tư toàn bộ mật khẩu của hệ thống nếu có
11	Nhà thầu thực hiện và chi trả các chi phí liên quan đến việc kiểm theo quy định của Bộ lao động thương binh xã hội trước khi nghiệm thu đưa vào sử

	dụng.
12	Có chào giá chi tiết công tác bảo trì, phụ tùng thay thế sau thời gian bảo hành.
13	Cam kết cung cấp phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật khi khách hàng có yêu cầu trong thời hạn ít nhất 10 năm. Báo giá chi tiết phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật và có cam kết không thay đổi giá trong thời hạn ít nhất là 5 năm sau bảo hành.
14	Cam kết cung cấp CO/CQ, tờ khai hải quan, đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì và hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Việt và tiếng Anh khi giao hàng

CO CII A.

✓

<p>1. The first part of the document is a letter from the author to the editor. It discusses the author's interest in the topic and the reasons for writing the paper.</p>	<p>2. The second part of the document is a review of the literature on the topic. It discusses the work of other researchers and how it relates to the author's own work.</p>
<p>3. The third part of the document is a description of the methods used in the study. It discusses the experimental design, the subjects, and the procedures.</p>	<p>4. The fourth part of the document is a presentation of the results of the study. It discusses the data and the statistical analysis.</p>
<p>5. The fifth part of the document is a discussion of the results. It discusses the implications of the findings and the limitations of the study.</p>	<p>6. The sixth part of the document is a conclusion. It summarizes the main findings of the study and provides a final statement on the topic.</p>
<p>7. The seventh part of the document is a list of references. It lists the works of other researchers that the author has cited in the paper.</p>	<p>8. The eighth part of the document is an appendix. It contains additional information that is not included in the main text of the paper.</p>

